

nơi Hội đồng trọng tài thụ lý để yêu cầu áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời khi cần thiết...".

Cần mạnh dạn lựa chọn tổ tụng trọng tài trong nước.

"Vô phúc đáo tụng đình", đây cũng là tâm lý chung của các DN. Nhưng trong kinh doanh, việc phát sinh tranh chấp là không thể tránh khỏi. Giải pháp cho vấn đề này, theo LS On, DN muốn các tranh chấp của mình kết thúc một cách nhanh chóng và hiệu quả, tổ tụng trọng tài sẽ là một "lựa chọn lý tưởng". Bởi lẽ, "quyết định trọng tài mang tính chung thẩm, có hiệu lực ngay sau khi tuyên...". Ngoài ra, các bên trong tổ tụng trọng tài còn được quyền tự chọn Trọng tài viên, địa điểm, thời gian tham gia tổ tụng thích hợp... Việc giải quyết tranh chấp này hoàn toàn kín, "góp phần giữ vững uy tín, bí mật của nhau trên thương trường...". LS On nhấn mạnh, "Với những gì ta đã có trong 2 cuộc hoàn thiện pháp luật vừa qua, các DN Việt Nam cần mạnh dạn hơn trong việc lựa chọn tổ tụng trọng tài trong nước. Trước tiên, nó làm giảm những chi phí không cần thiết cho các DN. Đồng thời, thông qua đó, TTTM VN góp phần san sẻ gánh nặng đang đặt trên vai cơ quan Tòa án...".

Cần phối hợp với Trung tâm TTTM nước ngoài.

Khi được hỏi về hướng phát triển cần thiết của tổ tụng trọng tài Việt Nam trong tương lai, LS On cho rằng, ngoài việc giải quyết tranh chấp bằng trọng tài tại trung tâm, hướng tới là phát triển trọng tài Ad-Hoc. Nhưng để phát triển theo hướng này, cần có sự phối hợp giữa các Trung tâm TTTM Việt Nam với các Trung tâm TTTM nước ngoài (trọng tài quốc tế khu vực Asean). "Thông qua hợp tác trong tổ tụng trọng tài Ad-Hoc, các Trọng tài viên Việt Nam sẽ nâng cao năng lực, uy tín trong các tranh chấp có yếu tố nước ngoài". Ngoài ra, chúng tôi được biết thêm, trong năm 2004, Trung tâm TTTM TPHCM sẽ phát triển rộng về mọi mặt, từ cơ sở vật chất đến số lượng các Trọng tài viên (chi tiêu năm nay là 20 người) "nhằm đáp ứng yêu cầu giải quyết tranh chấp thương mại ngày càng tăng trong tiến trình hội nhập Quốc tế và gia nhập WTO" ■

Kiên Hùng

LÀM THẾ NÀO ĐỂ

THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ

THỰC SỰ ĐI VÀO Ý THỨC TỰ GIÁC CỦA MỖI NGƯỜI?

• Luật gia Cao Minh

Pháp lệnh thực hành tiết kiệm chống lãng phí (PLTHTKCLP) là một chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước. Mục đích của thực hành tiết kiệm chống lãng phí là để sử dụng có hiệu quả các nguồn lực trong sản xuất và tiêu dùng, nhằm phát triển KTXH, đẩy mạnh công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Để thể chế hóa chủ trương lớn này, ngày 26/2/1998 UBTV QH đã thông qua Pháp lệnh thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Sau 6 năm triển khai thực hiện Pháp lệnh, mặc dù đã đạt được một số kết quả bước đầu, nhưng nhìn chung kết quả đạt được còn hạn chế và điều có thể thấy là tình trạng lãng phí còn diễn ra phổ biến, đặc biệt trên một số lĩnh vực như: Quản lý sử dụng công sản, đầu tư xây dựng cơ bản... Vậy cần phải làm gì và phải làm như thế nào để Pháp lệnh này thực sự đi vào cuộc sống và tiết kiệm thực sự đi vào ý thức tự giác của mỗi người...?

Ngay sau khi Pháp lệnh thực hành tiết kiệm chống lãng phí được Chủ tịch nước công bố, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 38 ngày 9/6/1998 quy định chi tiết việc thi hành, tiếp sau đó thì các Bộ, ngành, các cấp từ TƯ đến địa phương đã kịp thời ban hành nhiều văn bản để cụ thể hóa, hướng dẫn thực hiện Pháp lệnh. Từ đó, chúng ta đã có một hệ thống các văn bản QPPL khá đầy đủ để tạo hành lang pháp lý đưa PL THTKCLP vào cuộc sống. Sau 6 năm thực hiện, có thể nói PLTHTKCLP đã đạt được một số kết quả. Trước hết, đó là một hệ thống các tiêu chuẩn, định mức, chế độ quy định về quản lý sử dụng tài sản, vật tư, hàng hóa... được xây dựng và ban hành. Với căn cứ tiêu chuẩn, định mức được ban hành thì việc xác định thế nào là lãng phí, thế nào là tiết kiệm đã từng bước được làm rõ... và trên cơ sở đó để thực thi Pháp lệnh, kết quả thứ hai đạt được đó là việc thông qua việc thực hiện Pháp lệnh, chúng ta đã hình thành một số cơ chế cho việc thực hành TKCLP. Đáng kể nhất có thể nói ra ở đây, đó là đối với các đơn vị hành chính sự nghiệp, chúng ta đã triển khai cơ chế khoán biên chế vào kinh phí hành chính, đối với các đơn vị sự nghiệp có nguồn thu, sử dụng nguồn thu của ngân sách để hoạt động thì đã có cơ chế trao quyền tự chủ về tài chính cho đơn vị, tổ chức...

Từ thực tế thực hiện...:

Trong quá trình thực hiện, đều cho thấy rằng về hệ thống định mức tiêu chuẩn chế độ ở một số lĩnh vực, trong đó có lĩnh vực đầu tư XDCB thì còn lạc hậu, thiếu đồng bộ. Có những định mức chậm được bổ sung sửa đổi gây khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện. Vấn đề thứ hai rất quan trọng, đó là trách nhiệm của những người đứng đầu cơ quan đơn vị, trong Pháp lệnh đã có quy định để xác định trách nhiệm gây ra lãng phí, không thực hành tiết kiệm... nhưng trên thực tế đã chưa tách bạch trách nhiệm của tập thể và cá nhân trong việc THTKCLP. Một hạn chế nữa, đó là chế độ công khai và minh bạch. Trước đây đã có một số quy chế và quy định công khai minh bạch các hoạt động thu chi tài chính, đầu tư xây dựng..., và gần đây sau khi có Pháp lệnh, ta đã kiện toàn một bước trong việc xây dựng chế độ công khai, minh bạch. Tuy nhiên việc công khai tài chính thực hiện chưa nghiêm, nhiều nơi mang tính chất hình thức, ở nhiều lĩnh vực chưa được công khai minh bạch... nên đã hạn chế được sự giám sát của nhân dân, của cộng đồng, của các tổ chức đoàn thể... Và đây chính là những tồn tại, những khiếm khuyết lớn mà chúng ta cần phải nhận thấy được.

Để quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho sản xuất và tiêu dùng, chúng ta đã có PLTHTKCLP để điều chỉnh vấn đề

này, nhưng trên thực tế tình trạng lãng phí vẫn còn lớn và phổ biến, đặc biệt là trong lĩnh vực quản lý công sản, ĐT XDCB. Vậy phải chăng chúng ta chưa có chế tài đủ mạnh để khắc phục tình trạng này?. Rõ ràng là cá nhân người sử dụng, trách nhiệm người đứng đầu, người quyết định việc sử dụng tài sản cũng như chi tiêu ngân sách là hết sức quan trọng. Trách nhiệm của những người này cần phải được xác định rõ ràng, nếu không, chúng ta sẽ không thể có cơ chế nào để làm rõ được việc thất thoát và lãng phí là do đâu?. Chính vì vậy, cần phải có quy định thật rõ, thật minh bạch về trách nhiệm của người đứng đầu quản lý tài sản Nhà nước, và một khi đã làm rõ rồi thì việc xử lý cán bộ trong sử dụng tài sản công lãng phí, thất thoát sẽ đơn giản hơn. Như nhận định của Quốc hội trong rất nhiều kỳ họp qua, tình trạng gây thất thoát lãng phí xảy ra chủ yếu tại các công trình XDCB. Bên cạnh những công trình chất lượng và đáp ứng được những nhu cầu nguyên vọng của người dân thì vẫn còn đâu đó những công trình, thực sự mà nói là chưa phát huy được hiệu quả. Dân chúng cụ thể xin được nêu ra, bắt đầu từ những khu vui chơi giải trí ở TP Đà Nẵng. Qua đợt khảo sát mới đây nhất của ngành thông tin văn hóa Đà Nẵng thì hầu hết các khu vui chơi giải trí ở cơ sở đều không hoặc rất ít phát huy hiệu quả. Được đầu tư 221 triệu đồng chỉ vài năm trước, nay khu vui chơi giải trí Thái Tây thuộc phường Hòa Quý, quận Ngũ Hành sơn trở thành một bãi hoang tàn với những đồ chơi hư hỏng. Còn khu vui chơi của phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu lại nằm ở vị trí rất không thuận lợi, khuất sau núi Tam Hiệp khiến cho không ít người e ngại khi cho con cái đến chơi..., tình trạng không người quản lý cũng đã khiến cho nơi này xuống cấp trầm trọng... Đồng nghĩa với việc chuyển địa điểm là số tiền đầu tư 220 triệu đồng trước đây trở về vốn số không mà nguyên nhân đầu tiên là không có sự tham gia của ngành văn hóa trong việc chọn địa điểm phù hợp. Với công trình bến neo đậu thuộc cụm Sơn Trà có số đầu tư hơn 66 tỷ đồng, tuy mới hoạt động từ ngày 1/10/2004 nhưng cũng không tạo được thuận lợi cho ngư dân sử dụng vì giá quá cao. Trong lĩnh vực thương mại, theo khảo sát của ngành thì 50% số chợ hoạt động

không hiệu quả, chợ Hòa Hải quận Ngũ Hành Sơn là một ví dụ, chợ này được xây dựng để giải tỏa khu chợ Non Nước vốn lâu nay gây quá nhiều ô nhiễm. Nhu cầu về các công trình dân sinh luôn bức xúc khi... ngày càng phát triển, song khi được quyết định đầu tư, trong quy trình triển khai nhiều công trình đã không có sự tham gia của các ngành chuyên môn, nên khi đưa vào sử dụng không phát huy hiệu quả, hơn nữa kiểu đầu tư theo phong trào, đầu tư để hoàn thành một chỉ tiêu nào đó cũng là một nguyên nhân khiến cho việc thi công luôn vội vã mà việc khắc phục nó chắc chắn phải tốn thêm một khoản kinh phí không nhỏ.

Giải pháp...: Để giải quyết vấn đề được triệt để, có hai vấn đề mà ta cần phải hoàn thiện một cách tích cực. Thứ nhất là phải làm rõ tiêu chuẩn, chế độ, định mức và những hành vi thế nào là gây lãng phí, gây thiệt hại... và thứ hai là phải thực hiện công khai, minh bạch để đảm bảo quyền giám sát của cộng đồng để từ đó phát hiện được các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân gây ra thất thoát, lãng phí. Ngoài việc xử lý trách nhiệm hành chính, xử lý kỷ luật... thì việc bồi thường khắc phục hậu quả là một trọng những chế tài hết sức cần thiết mà Nhà nước phải kiên quyết làm.

Đối với việc công khai minh

bạch các hoạt động liên quan đến quản lý vốn, tài sản, hoạt động quản lý đất đai... Chúng ta cần có thêm lực lượng tham gia cùng để phát hiện những vụ việc gây lãng phí, thất thoát. Việc xử phạt nghiêm minh và khen thưởng kịp thời là hai mặt của một vấn đề liên quan đến việc THPTKCLP. Tới đây nếu PLTHPTKCLP được sửa đổi, bổ sung hoặc nâng lên tầm Luật, cần phải tập trung vào những vấn đề sau: Thứ nhất, làm rõ thế nào là thực hành tiết kiệm thông qua việc ban hành các tiêu chuẩn, định mức các chế độ chi tiêu, thứ hai là thực hiện quy chế công khai giám sát để tạo quyền giám sát của cộng đồng và thứ ba là xác định trách nhiệm cụ thể đối với người đứng đầu liên quan đến việc quản lý chi tiêu ngân sách, trên cơ sở đó áp dụng các chế tài phù hợp đồng thời đồng viên khen thưởng những người có thành tích TKCLP.

Cho dù chúng ta đã có sửa đổi, bổ sung thêm nhiều quy định mới, khắc phục tình trạng thất thoát, lãng phí ngân sách, nhưng nếu như các cấp, ngành không quyết tâm vào cuộc và vai trò giám sát của cộng đồng chưa thực sự được đề cao, đặc biệt là ý thức của mỗi tập thể, mỗi cá nhân chưa được nhân rộng, chưa phát huy thì tinh thần của Pháp lệnh THPTKCLP vẫn chậm đi vào cuộc sống và không phát huy được hiệu quả tối đa của nó ■

TÒA ÁN CÔNG NHẬN HỢP ĐỒNG MUA BÁN NHÀ CÓ ĐÚNG KHÔNG?

Mua bán, chuyển nhượng nhà, đất diễn ra ngày càng nhiều trong nhân dân do đó việc xảy ra tranh chấp cũng ngày càng nhiều, phức tạp và đa dạng. Theo đó việc xác định rõ yêu cầu khởi kiện của đương sự là vô cùng quan trọng và cần thiết cho việc xử lý đúng đắn một vụ án dân sự. Chúng tôi xin nêu ra đây một vụ án đang có nhiều tranh cãi, để bạn đọc tham khảo.

Theo bản án sơ thẩm và phúc thẩm vụ kiện có nội dung như sau: Do có quan hệ kết nghĩa thân thiết giữa hai gia đình nên năm 1994, ông Phan Thanh Nghị có vay của bà Bùi Thị Liên số tiền 11.500.000 đồng (có giấy vay nợ). Đến ngày 12-2-1996, ông Nghị tiếp tục vay của bà Liên số tiền 128.954.000đ

(hai bên làm giấy và ký xác nhận nợ). Và hai bên đã thỏa thuận lãi là 2000đ/ngày/1 triệu đồng và thỏa thuận sau từ 3 đến 7 ngày ông Nghị sẽ phải trả nợ. Ngày 8-8-1996, ông Nghị và bà Liên thống nhất tổng số nợ cả gốc và lãi là 188.600.000đ (có giấy xác nhận nợ) đồng thời hai bên thỏa thuận mua bán căn nhà của ông Nghị ở